

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K45

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Bách				
2	Trần Hải Đăng				
3	Nguyễn Khắc Duy				
4	Nguyễn Thị Duyên				
5	Nguyễn Trung Hiếu				
6	Hoàng Đình Hùng				
7	Nguyễn Thu Huyền				
8	Văn Trung Kiên				
9	Trần Lê Thiên Long				
10	Nguyễn Vũ Hà Nhân				
11	Nguyễn Xuân Nhi				
12	Lê Diệp Phi				
13	Nguyễn Đức Phúc				
14	Trương Hồng Sơn				
15	Lê Minh Sơn				
16	Trịnh Đình Thanh				
17	Lê Thanh Tuấn				
18	Nguyễn Đức Tuấn				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K45

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Đặng Hoàng Bách				
2	Trần Hải Đăng				
3	Nguyễn Khắc Duy				
4	Nguyễn Thị Duyên				
5	Nguyễn Trung Hiếu				
6	Hoàng Đình Hùng				
7	Nguyễn Thu Huyền				
8	Văn Trung Kiên				
9	Trần Lê Thiên Long				
10	Nguyễn Vũ Hà Nhân				
11	Nguyễn Xuân Nhi				
12	Lê Diệp Phi				
13	Nguyễn Đức Phúc				
14	Trương Hồng Sơn				
15	Lê Minh Sơn				
16	Trịnh Đình Thanh				
17	Lê Thanh Tuấn				
18	Nguyễn Đức Tuấn				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K45

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Đặng Hoàng Bách					
2	Trần Hải Đăng					
3	Nguyễn Khắc Duy					
4	Nguyễn Thị Duyên					
5	Nguyễn Trung Hiếu					
6	Hoàng Đình Hùng					
7	Nguyễn Thu Huyền					
8	Văn Trung Kiên					
9	Trần Lê Thiên Long					
10	Nguyễn Vũ Hà Nhân					
11	Nguyễn Xuân Nhi					
12	Lê Diệp Phi					
13	Nguyễn Đức Phúc					
14	Trương Hồng Sơn					
15	Lê Minh Sơn					
16	Trịnh Đình Thanh					
17	Lê Thanh Tuấn					
18	Nguyễn Đức Tuấn					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K45

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đặng Hoàng Bách					
2	Trần Hải Đăng					
3	Nguyễn Khắc Duy					
4	Nguyễn Thị Duyên					
5	Nguyễn Trung Hiếu					
6	Hoàng Đình Hùng					
7	Nguyễn Thu Huyền					
8	Văn Trung Kiên					
9	Trần Lê Thiên Long					
10	Nguyễn Vũ Hà Nhân					
11	Nguyễn Xuân Nhi					
12	Lê Diệp Phi					
13	Nguyễn Đức Phúc					
14	Trương Hồng Sơn					
15	Lê Minh Sơn					
16	Trịnh Đình Thanh					
17	Lê Thanh Tuấn					
18	Nguyễn Đức Tuấn					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: Quay phim Điện ảnh K45

[illegible]

[illegible]